

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 02-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ;

Ông Trương Hữu Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Khuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/HSST-QĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987, tại An Giang; Nơi đăng ký HKTT: Ấp HL, xã MH, huyện DT, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hồi giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/01/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Đỗ Minh D, sinh năm 1972; HKTT: Ấp DH, xã ĐH, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1952; HKTT: Ấp HL, xã MH, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Đỗ Thanh P, sinh năm 1988. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1989. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Thanh T nảy sinh ý định giả vờ thu loa nhạc cũ để đổi loa mới, nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền. Thực hiện ý định, khoảng 15 giờ 15 phút ngày 23/5/2023, T điều khiển xe mô tô, biển số 61H1-505.73, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đỏ đen, số khung: RLHJA3631GY114783, số máy: JA36E0664534 đến quán cơm (không có biển hiệu) tại ấp Dáng Hương, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng do Nguyễn Thị T1, làm chủ gặp T1. Lúc này, T hỏi T1 có loa cũ không đem đổi loa mới miễn phí do công ty của T đang có chương trình khuyến mãi và được T1 đồng ý nhưng T1 kêu đợi chồng về mới đổi. Tuy nhiên, khi chồng T1 là Đỗ Thanh P về thì không đồng ý đổi do chưa thấy loa mới của T. Cùng lúc này, Đỗ Minh D cũng có tại quán nói với T là mình có loa cũ cần đổi loa mới thì T yêu cầu ông D dẫn T về nhà D xem loa. Khi về nhà, D kéo loa nhạc màu vàng nâu, số model không rõ, số IMEI không rõ, nhãn hiệu BR BORUCO (mua vào năm 2020 với giá tiền 12.000.000 đồng) cho T xem, thì T đồng ý thu đổi, để D tin tưởng T mở điện thoại cho D xem mẫu loa mới tạo lòng tin. Sau đó, T và D khiêng loa để trên xe mô tô biển số 61H1 – 505,73 của T và nói với D là chở loa ra quán cơm của T1 để đó, khoảng 09 giờ 00 phút sáng hôm sau sẽ có xe của công ty đến chở thì D đồng ý để T chở loa đi. Tuy nhiên, sau khi chiếm được loa nhạc T không để loa ở quán của T1 như đã hứa mà tiếp tục điều khiển xe mô tô chở loa đi về hướng xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng để về nhà T tại ấp HL, xã MH, huyện DT. Còn ông D khi đến quán cơm bà T1 không thấy loa nhạc của mình để tại đó. Lúc này D biết mình bị lừa nên D cùng P điều khiển xe mô tô đuổi theo T về hướng xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng khoảng 01 Km thì chặn được T lại. Sau đó T được D và P đưa về quán cơm của T1 và trình báo đến Công an xã Định Hiệp giải quyết, cùng tang vật là 01 loa nhạc di động màu nâu, nhãn hiệu BR BORUCO; 01 xe mô tô, biển số 61H1-505.73, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đỏ đen, số khung: RLHJA3631GY114783, số máy: JA36E0664534.

Quá trình làm việc tại Công an xã Định Hiệp thì T đã thừa nhận hành vi phạm tội nên ngày 30/5/2023, Công an xã Định Hiệp đã chuyển giao hồ sơ vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản, số 32/KL-HĐĐG ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 loa nhạc di động màu nâu, nhãn hiệu BR BORUCO thiệt hại vào ngày 23/5/2023 trị giá 2.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS-DT ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 06 đến 08 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trao trả cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 26/QĐ-ĐTTH giao trả 01 loa nhạc di động màu nâu, nhãn hiệu BR BORUCO cho Đỗ Minh D là chủ sở hữu hợp pháp. Hiện tại ông D đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Đối với 01 xe mô tô, biển số 61H1-505.73, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đỏ đen, số khung: RLHJA3631GY114783, số máy: JA36E0664534. Quá trình điều tra xác định đây là xe do ông Nguyễn Văn B (cha ruột của T) đứng tên sở hữu, ngày 23/5/2023 ông B cho T mượn làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông B không biết. Ngày 15/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 27/QĐ –ĐTTH giao trả chiếc xe mô tô nói trên cho ông B, hiện tại ông B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 86/CT-VKS-DT ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và có thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại D: Về hình phạt, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông B: Ông đã nhận lại xe và không yêu cầu gì.

- Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, tại nhà Đỗ Minh D thuộc ấp Dáng Hương, xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, T có hành vi dùng thủ đoạn gian dối vờ đổi loa nhạc cũ, lấy loa nhạc mới để ông D tin tưởng sau đó, chiếm đoạt 01 loa nhạc di động màu nâu, nhãn hiệu BRBORUCO trị giá 2.800.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo

tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ kết luận Cáo trạng số 86/CT-VKS-DT ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là bằng thủ đoạn giam dõ vò dõ loa nhạc cũ, lấy loa nhạc mới, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự an ninh nơi xảy ra vụ án.

[4] Xét mục đích, động cơ phạm tội: Xuất phát từ động cơ chỉ vì muốn có tiền tiêu xài để phục vụ nhu cầu cá nhân nhưng với bản tính lười lao động thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, bị cáo đã bất chấp pháp luật dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra để bị cáo tự nhận thức, sửa chữa lỗi lầm của mình và giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe tình hình tội phạm phát sinh nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi trao trả cho bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 loa nhạc di động màu nâu, nhãn hiệu BR BORUCO là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Minh D. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra ra đã giao trả cho ông D là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 61H1-505.73, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đỏ đen, số khung: RLHJA3631GY114783, số máy: JA36E0664534. Quá trình điều tra xác định đây là xe do ông Nguyễn Văn B (cha ruột của T) đứng tên sở hữu. Ngày 23/5/2023 ông B cho T mượn làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông B không biết. Ngày 15/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 27/QĐ –ĐTTH giao trả chiếc xe mô tô nói trên cho ông B là phù hợp.

[10] Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 135, 136, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2024.

2. Trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không.

3. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CQCSĐT Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHA H. Dầu Tiếng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Linh